HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 518/BC-HĐND	*Gia Lai, ngày 17 tháng 3 năm 2021*

BÁO CÁO

Kết quả công tác của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021

(Trình HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười chín)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả công tác của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh khóa XI được HĐND tỉnh bầu tại Kỳ họp thứ Nhất vào ngày 28/6/2016 để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh gồm 09 thành viên, trong đó: 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban làm việc chuyên trách và 07 ủy viên làm việc kiêm nhiệm. Đầu nhiệm kỳ, Ủy viên Ban có 02 đồng chí là Tỉnh ủy viên, 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; hiện nay Ủy viên Ban có 02 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 01 đồng chí là Tỉnh ủy viên, 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy. Các Ủy viên Ban đều có trình độ từ Đại học trở lên và giữ các chức vụ chủ chốt ở các ban, ngành và địa phương của tỉnh nên có điều kiện tiếp cận nhanh các vấn đề phát sinh trong quá trình thẩm tra, giám sát và nắm bắt kịp thời các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

2. Khó khăn

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh phụ trách ở nhiều lĩnh vực như: kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, các lĩnh vực đều có tính chất phức tạp, đòi hỏi chuyên môn sâu trong khi thành viên Ban chỉ am hiểu chuyên sâu lĩnh vực chuyên môn được đào tạo nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhất là tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra cũng gặp một số khó khăn nhất định.

Đồng thời, các thành viên Ban phần lớn là kiêm nhiệm, công tác ở nhiều cơ quan khác nhau, giữ các chức vụ quan trọng của ban, ngành, địa phương nên thời gian tham gia các hoạt động của Ban có lúc chưa đầy đủ, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Ban.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND tỉnh, các

phiên họp, hội nghị của Thường trực HĐND tỉnh

Lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách đã tham gia đầy đủ và tích cực phối hợp với các Ban HĐND tỉnh trong công tác tham mưu Thường trực HĐND tỉnh thực hiện các hoạt động trước, trong và sau mỗi kỳ họp HĐND tỉnh; đề xuất về dự kiến nội dung chương trình kỳ họp, đặc biệt là các nội dung thống nhất về danh mục các báo cáo, tờ trình, đề án thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách; thẩm tra và chuẩn bị báo cáo kết quả thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp có liên quan đến nhiệm vụ thẩm tra của Ban; chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND tỉnh và các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh trong việc hoàn chỉnh nghị quyết.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã phối hợp cùng với các Ban HĐND tỉnh tham gia cùng với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị nội dung tổ chức 19 Kỳ họp HĐND tỉnh[1] (trong đó có 10 kỳ họp thường lệ và 09 kỳ họp chuyên đề). Ngoài ra, Lãnh đạo Ban đã tham dự trên 95 phiên họp Thường trực HĐND tỉnh hàng tháng và các cuộc họp giao ban hàng tuần giữa Thường trực HĐND với lãnh đạo các Ban HĐND và Văn phòng HĐND tỉnh để thảo luận, quyết định 109 nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình.

2. Hoạt động thẩm tra

Một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm của Ban Kinh tế - Ngân sách là thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình tại các kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh. Trong nhiệm kỳ 2016-2021, trước các Kỳ họp, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã thẩm tra 24 báo cáo, 161 dự thảo nghị quyết[2] do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách tại các kỳ họp HĐND tỉnh, như: các nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư phát triển, giao dự toán ngân sách địa phương, các chính sách thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, nông nghiệp, thực hiện chính sách an sinh xã hội,....

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Ban đã tổ chức thẩm tra 124 nội dung[3] (trong đó có 27 quyết định chủ trương đầu tư dự án) do UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách trước khi Thường trực HĐND tỉnh

---

[1]Năm 2016: phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức 02 Kỳ họp; Năm 2017: phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức 03 Kỳ họp; Năm 2018: phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức 02 Kỳ họp; Năm 2019: phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức 04 Kỳ họp; Năm 2020: phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức 05 Kỳ họp; Từ đầu năm 2021 đến nay: phối hợp chuẩn bị nội dung tổ chức 02 Kỳ họp chuyên đề.

[2]Năm 2016: thẩm tra 02 báo cáo, 26 dự thảo nghị quyết; Năm 2017: thẩm tra 04 báo cáo, 33 dự thảo nghị quyết; Năm 2018: thẩm tra 07 báo cáo và 29 dự thảo nghị quyết; Năm 2019: thẩm tra 06 báo cáo và 36 dự thảo nghị quyết; Năm 2020: thẩm tra 05 báo cáo và 37 dự thảo nghị quyết; Năm 2021: thẩm tra 42 dự thảo nghị quyết.

[3]Năm 2016: thẩm tra 30 nội dung (trong đó quyết định chủ trương đầu tư cho 10 dự án); Năm 2017: thẩm tra 50 văn bản, tờ trình (trong đó quyết định chủ trương đầu tư cho 14 dự án); Năm 2018: thẩm tra 21 văn bản, tờ trình (trong đó quyết định chủ trương đầu tư cho 03 dự án); Năm 2019: tham mưu 10 nội dung; Năm 2020: thẩm tra 11 nội dung; Năm 2021: thẩm tra 02 nội dung.

có ý kiến với UBND tỉnh một số vấn đề thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Thường trực HĐND tỉnh.

Ngoài ra, Ban đã tổ chức thẩm tra việc giải quyết 110 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri[4] gửi đến các Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.

Tuy số lượng báo cáo thẩm tra được phân công tại mỗi kỳ họp HĐND tỉnh lĩnh vực kinh tế - ngân sách tương đối nhiều, một số nội dung có tính chất phức tạp, đòi hỏi kiến thức sâu, rộng, thời gian gấp nhưng chất lượng báo cáo thẩm tra của Ban ngày càng được nâng cao, thể hiện rõ tính phản biện, chính kiến của Ban đối với từng vấn đề, có tính thuyết phục, được HĐND tỉnh và các cơ quan chuyên môn chấp nhận. Thông qua các báo cáo thẩm tra, Ban đã cung cấp nhiều thông tin quan trọng, từ đó, giúp Thường trực HĐND tỉnh tổ chức việc thảo luận và HĐND tỉnh quyết định nhiều vấn đề quan trọng tại kỳ họp. Trong quá trình thẩm tra có một số nội dung, dự thảo nghị quyết không thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh hoặc cơ quan trình dự thảo nghị quyết chưa chuẩn bị kỹ, đầy đủ các nội dung hoặc chưa phù hợp với quy định pháp luật, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương[5], Ban đã báo cáo Thường trực HĐND có ý kiến với cơ quan trình dự thảo nghị quyết hoặc nêu rõ

---

[4]Năm 2018 thẩm tra 23 nội dung của UBND tỉnh trả lời, xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Năm, Kỳ họp thứ Sáu - HĐND tỉnh khóa XI; Năm 2019: thẩm tra 26 ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Chín, 10 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp trước (chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm); Năm 2020: thẩm tra việc giải quyết 18 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các Kỳ họp trước (chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm) và 33 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười một, Mười ba HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021.

[5] Như các nội dung không thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh: điều chỉnh quy mô đầu tư dự án đường nội thị huyện Chư Pưh; Không đồng ý về đề nghị điều chỉnh quy mô đầu tư dự án đường nội thị huyện Chư Pưh; không đồng ý 01 phần đối với 02 nội dung: Đưa vào danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng đối với 61 chủng loại đã được trang bị cho các đơn vị từ năm 1997 đến năm 2016 hoặc đã được trang bị theo các văn bản pháp luật khác; bố trí nguồn vốn để thực hiện dự án khu di tích lịch sử cách mạng của tỉnh tại xã Krong, huyện Kbang và sử dụng nguồn thu ngân sách tỉnh năm 2015 (không đồng ý bố trí 2 tỷ đồng (chỉ bố trí 200 triệu đồng) từ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2015) không đưa vào danh mục đối với 07/61 dự án (06 dự án không thuộc thẩm quyền, 01 dự án không phù hợp); không có ý kiến đối với 03 nội dung: về nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Gia Lai đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050; về việc phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp cơ sở theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;... Các dự thảo Nghị quyết: Về việc xin ý kiến để UBND tỉnh ban hành quyết định quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm áp dụng cho các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Gia Lai; về việc quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá, chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh; về việc thông qua chủ trương phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020 và giai đoạn 2021-2025; về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 103/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về việc quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sửa chữa, nâng cấp đường Nguyễn Chí Thanh (đoạn từ Trường Chinh đến đường Lê Duẩn); về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, mở rộng hệ thống cấp nước khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh Gia Lai; về việc đề nghị giao UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh Gia Lai; về việc điều chỉnh tổng thể kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; Về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Hạt Kiểm lâm huyện Đak Đoa;...

quan điểm tại báo cáo thẩm tra để đại biểu HĐND tỉnh xem xét, qua đó có dự thảo nghị quyết chưa thông qua tại các Kỳ họp hoặc chỉ thống nhất thông qua một phần nội dung. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng của nghị quyết, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và mang tính khả thi cao.

3. Hoạt động giám sát, khảo sát

Căn cứ chương trình giám sát hàng năm của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, chương trình công tác của Ban, Ban đã ban hành Quyết định thành lập đoàn giám sát, khảo sát; ban hành kế hoạch, thông báo về nội dung các cuộc giám sát, khảo sát nhằm sắp xếp, bố trí thời gian, chuẩn bị tài liệu, thu thập thông tin và gửi tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; phối hợp với các sở, ngành tổ chức triển khai chương trình giám sát đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng và chấp hành sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của Thường trực HĐND tỉnh trong hoạt động giám sát, khảo sát, từng bước nâng cao về chất lượng trong thực hiện chức năng giám sát của mình.

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức, thực hiện 10 đợt chuyên đề giám sát và 11 đợt khảo sát thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách *(có Phụ lục kèm theo).* Sau các đợt giám sát, khảo sát Ban đã có 134 kiến nghị với Trung ương, UBND tỉnh và các cấp, các sở, ngành trong tỉnh. Sau các đợt giám sát, khảo sát, hầu hết các kiến nghị của Ban đều được UBND tỉnh nghiêm túc tiếp thu và tích cực chỉ đạo các sở, ngành tập trung giải quyết.

Ngoài ra, lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách còn được phân công làm Trưởng đoàn giám sát hoặc các ủy viên Ban làm thành viên các Đoàn giám sát do HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh tổ chức thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách[6]; tham gia cùng Đoàn giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai về *"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ sau Luật Đất đai 2013 có hiệu lực thi hành đến hết năm 2018 tại thị xã Ayun Pa và huyện Đak Đoa"*; tham gia đoàn giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại huyện Chư Prông về *"Việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng công trình đường liên huyện Chư Păh - Ia Grai - Đức Cơ - Chư Prông, tỉnh Gia Lai (đoạn qua huyện Chư Prông)"*;....

4. Công tác tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

- *Về hoạt động tiếp xúc cử tri*: Các thành viên Ban tham gia đầy đủ các

---

[6] Năm 2016: Công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm 2011 đến 30/6/2016; Năm 2018: Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của HĐND, Thường trực HĐND năm 2016, 2017; Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh Gia Lai; Hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã (theo Luật Hợp tác xã năm 2012) trên địa bàn tỉnh; Việc giao đất, cho thuê đất và công tác quản lý, sử dụng đất đối với tổ chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Năm 2019: Tình hình tổ chức thực hiện việc thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, đất rừng không còn rừng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến thời điểm giám sát; Hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 - 2018; Năm 2020: Tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn tỉnh; Việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về đầu tư công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

đợt tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp để phổ biến những vấn đề trọng tâm của Nghị quyết HĐND tỉnh, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chính sách, pháp luật của Nhà nước; ghi nhận, tiếp thu những ý kiến đóng góp của cử tri; giải thích, hướng dẫn và vận động nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương của trung ương và địa phương.

- *Về hoạt động tiếp công dân*: Lãnh đạo Ban và các Ủy viên Ban tham gia tiếp công dân đầy đủ theo lịch của Thường trực HĐND tỉnh tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh định kỳ vào ngày 15 hàng tháng.

5. Công tác khác

Ngoài hoạt động chuẩn bị và tham dự các kỳ họp, hoạt động giám sát, khảo sát và thẩm tra, lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã chủ động tham gia các hoạt động thường xuyên khác, như: tham gia ý kiến về dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015; góp ý dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; phối hợp hoạt động với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh trong các đợt giám sát, khảo sát; thực hiện báo cáo công tác hàng tuần, hàng tháng theo quy định; thường xuyên đi cơ sở để nắm và trao đổi thông tin để phục vụ cho nhiệm vụ của Ban và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh. Tham dự một số Kỳ họp Quốc hội khóa XIV; Hội nghị giao ban Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố; tham dự Hội nghị giao ban Thường trực HĐND các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên; tham gia "Tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND tỉnh với trẻ em tỉnh " do Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức; tham gia các đợt tập huấn, hội thảo do Trung ương tổ chức,….

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã xây dựng Quy chế hoạt động và phân công cụ thể nhiệm vụ đối với Trưởng Ban, Phó trưởng Ban hoạt động chuyên trách và các Ủy viên kiêm nhiệm. Trên cơ sở đó, hàng năm Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ động ban hành chương trình hoạt động và luôn hoàn thành đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong quá trình triển khai các hoạt động đa số Ủy viên Ban là đại biểu kiêm nhiệm nhưng với tinh thần trách nhiệm cao các Ủy viên đã tham gia tương đối đầy đủ các hoạt động của Ban góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban. Các đợt giám sát, khảo sát, thẩm tra tập thể Ban làm việc nghiêm túc, kịp thời, công tâm, chặt chẽ do đó, chất lượng hoạt động giám sát, khảo sát ngày càng được nâng lên, các kiến nghị giám sát cụ thể rõ ràng, giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu sự giám sát thực hiện tốt hơn nhiệm vụ, quyền hạn của mình; hoạt động thẩm tra được chuẩn bị kĩ càng, đúng quy trình đảm bảo các báo cáo, dự thảo nghị quyết do các cơ quan trình phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính

thống nhất của nội dung thẩm tra với quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trước khi trình Thường trực HĐND, HĐND tỉnh. Các thành viên Ban đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm của người đại biểu và thành viên Ban, tham dự và chấp hành tốt nội quy của kỳ họp HĐND tỉnh, tích cực trong thảo luận tại tổ và hội trường, chất vấn, đóng góp ý kiến đối với những vấn đề HĐND quyết định tại các kỳ họp; tham gia tích cực công tác giám sát, thẩm tra của Ban; thực hiện tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND tỉnh theo đúng luật định; thường xuyên đi cơ sở để nắm và trao đổi thông tin để phục vụ cho nhiệm vụ của Ban và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc đầu tư nghiên cứu các văn bản, tài liệu liên quan đến các đợt thẩm tra có lúc chưa kỹ, chưa sâu đã ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra của Ban.

- Trong nhiệm kỳ, Ban chưa tổ chức giám sát bao quát những lĩnh vực Ban phụ trách, trong đó vẫn còn có một số vấn đề dư luận, cử tri quan tâm.

- Một số thành viên vì nhiều lý do khác nhau nên chưa tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban; việc trao đổi, thảo luận, đóng góp ý kiến của các Ủy viên Ban về một số vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban chưa nhiều.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được

- Đồng chí Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách luôn chủ động trong công tác, có trách nhiệm cao, hiểu sâu đối với lĩnh vực được giao. Các thành viên của Ban luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước công việc, trước nhân dân, đã phát huy vai trò, vị trí công tác của mình trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người đại biểu HĐND và hoạt động của Ban; đồng thời, thường xuyên nắm bắt và phản ánh những ý kiến, nguyện vọng của cử tri và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương vào các đề xuất, kiến nghị của Ban đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban theo luật định.

- Trong quá trình giám sát, khảo sát, thẩm tra, các thành viên đã dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu, cung cấp nhiều thông tin quan trọng, có trách nhiệm, đóng góp tích cực trong các cuộc họp và các hoạt động của Ban.

- Ngoài ra, Ban luôn được sự quan tâm, lãnh đạo sâu sát, thường xuyên của Thường trực Tỉnh ủy, của Đảng Đoàn HĐND tỉnh; sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp chặt chẽ của Thường trực HĐND tỉnh; sự quan tâm, ủng hộ của các đại biểu HĐND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của Ban Thường trực Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban Đảng Tỉnh ủy, các cơ quan báo đài của tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các địa phương, các cơ quan chức năng có liên quan; sự đóng góp tích cực của Văn phòng HĐND tỉnh và bộ phận tham mưu, giúp việc trực tiếp của Ban đã giúp cho Ban hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Hồ sơ thẩm tra tại các kỳ họp do UBND tỉnh trình nhiều nội dung gửi đến Ban không đảm bảo thời gian quy định; tài liệu thuyết minh, giải trình phục vụ thẩm tra có lúc phải bổ sung nhiều lần đã ảnh hưởng đến chất lượng kết quả

thẩm tra.

- Đa số các Ủy viên của Ban đều hoạt động kiêm nhiệm nên thời gian tham gia các hoạt động của Ban đôi lúc còn hạn chế.

- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh phụ trách ở nhiều lĩnh vực, đòi hỏi chuyên môn sâu, bên cạnh đó, nhiều ủy viên của Ban là thành viên của các đoàn giám sát do HĐND, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức nên việc chủ động triển khai giám sát các vấn đề dư luận, cử tri quan tâm còn chậm.

- Báo cáo của một số đơn vị chịu sự giám sát, khảo sát gửi cho Ban theo thời gian quy định vẫn còn chậm hoặc nội dung báo cáo không đảm bảo theo đề cương của Ban.

- Số lượng biên chế của Văn phòng tham mưu, phục vụ cho Ban có thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Ban.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tiễn hoạt động trong nhiệm kỳ 2016-2021, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh rút ra một số bài học kinh nghiệm trong tổ chức và hoạt động của Ban như sau:

1. Lãnh đạo Ban phải thường xuyên giữ mối liên hệ, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hòa hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh; phối hợp với các Ban HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND và UBND các cấp, tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND trong việc trao đổi thông tin và phối hợp công tác.

2. Các Ủy viên Ban cần bố trí, sắp xếp thời gian dành cho hoạt động của Ban đảm bảo theo luật định. Dành thời gian nghiên cứu tài liệu, thu thập thông tin trước khi tiến hành các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra. Các Ủy viên Ban tăng cường đi thực tế tại cơ sở, theo dõi giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, nghị quyết của HĐND tỉnh, việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đôn đốc, tăng cường giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

3. Để tham mưu, phục vụ hoạt động của Ban trong suốt quá trình hoạt động từ đầu nhiệm kỳ đến cuối nhiệm kỳ, cơ quan tham mưu, giúp việc cho Ban cần chủ động bố trí đủ biên chế, đảm bảo chất lượng có chuyên môn và kinh nghiệm công tác. Đồng thời, thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn lĩnh vực kinh tế - ngân sách cho Lãnh đạo Ban, các Ủy viên Ban và bộ phận tham mưu, phục vụ trực tiếp.

4. Đối với hoạt động thẩm tra, trong quá trình thực hiện cần chú ý một số vấn đề sau:

- Trước thẩm tra, cần sắp xếp thời gian khảo sát nắm bắt tình hình của các vấn đề có liên quan đến nội dung của dự thảo nghị quyết, đảm bảo khi nghị quyết HĐND tỉnh ban hành phải đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của cuộc sống, nhất là những nghị quyết có ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều lĩnh vực và đời sống của người dân.

- Trong quá trình thẩm tra yêu cầu cơ quan trình báo cáo, dự thảo nghị quyết cần khắc phục tình trạng hồ sơ trình HĐND tỉnh tại các kỳ họp chậm so với thời gian quy định; hồ sơ trình cần được chuẩn bị kỹ, đảm bảo chất lượng.

Đối với những hồ sơ dự thảo nghị quyết có nội dung phạm vi ảnh hưởng trực tiếp đến các huyện, thị xã, thành phố cần phải xem xét ý kiến tham gia của cấp ủy ở địa phương đó, nhất là chủ trương đầu tư của các dự án trên địa bàn, để đảm bảo tính thống nhất cao giữa cấp ủy và chính quyền địa phương làm cơ sở để HĐND tỉnh ban hành nghị quyết phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Sau thẩm tra, cùng với đơn vị được UBND tỉnh trình dự thảo nghị quyết phối hợp hoàn chỉnh hồ sơ để ban hành nghị quyết theo trình tự quy định.

5. Đối với hoạt động giám sát, thường xuyên nhắc nhở bộ phận tham mưu chủ động liên lạc, nhắc nhở các đơn vị, địa phương chịu sự giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo phục vụ các đợt giám sát, khảo sát của Ban. Kiên quyết phê bình những đơn vị, địa phương không thực hiện báo cáo cho Ban hoặc báo cáo không đảm bảo chất lượng, không đúng thời gia quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021. Kính trình HĐND tỉnh khóa XI - Kỳ họp thứ Mười chín./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- Lưu: VT-BKTNS (Tr).

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đình Phương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Các đợt giám sát, khảo sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức, thực hiện trong nhiệm kỳ 2016-2021

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 518/BC-HĐND ngày 17/3/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

TT		Nội dung giám sát, khảo sát
1	**Năm 2016**	Giám sát "Tình hình thu nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Gia Lai"
2		Giám sát "Tình hình nợ và kết quả triển khai xử lý nợ thuế trên địa bàn tỉnh đến 30/9/2016"
3		Khảo sát "Tình hình thực hiện giải ngân vốn Kế hoạch năm 2016 đầu tư trên địa bàn tỉnh"
4		Khảo sát "Tình hình sử dụng thiết bị dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh"
5	**Năm 2017**	Giám sát "Tình hình thực hiện quy hoạch, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản từ tháng 7/2011 đến thời điểm giám sát"
6		Giám sát "Tình hình quản lý, sử dụng nhà vắng chủ (còn gọi là nhà ở cũ) đã được xác lập sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai"
7		Khảo sát "Tiến độ thực hiện dự án Nối dài Kênh N11, N33 hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Ia M'la, huyện Krông Pa"
8	**Năm 2018**	Giám sát "Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016, 2017"
9		Giám sát "Tình hình thực hiện kêu gọi đầu tư của tỉnh Gia Lai"
10		Giám sát "Chất lượng của các công trình xây dựng dân dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai"
11		Khảo sát "Công trình hệ thống nước sinh hoạt huyện Ia Pa, huyện Phú Thiện"
12		Khảo sát "Dự án đường liên huyện Đak Đoa - Chư Prông"
13		Giám sát "Hiệu quả đầu tư, quản lý, khai thác các công trình thủy lợi quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai"

14	**Năm 2019**	Giám sát“Việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hoạt động các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai”
15		Khảo sát “Một số địa phương có thay đổi hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019”
16		Khảo sát “Tình hình kinh tế - xã hội làng Pyầu và đường giao thông từ tỉnh lộ 666 đến làng Pyầu, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang”
17		Khảo sát “Quá trình triển khai thực hiện đầu tư xây dựng công trình: Chỉnh trang đô thị khu trung tâm huyện Ia Pa (đường Hùng Vương)”
18		Khảo sát "Một số vị trí không thuộc diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp theo Nghị quyết 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai” (đợt 1)
19		Khảo sát "Một số vị trí không thuộc diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp theo Nghị quyết 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai” (đợt 2)
20	**Năm 2020**	Giám sát “Tình hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh”
21		Khảo sát “Một số vị trí có thay đổi hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh”